

Bản án số: 16/2022/HSST  
Ngày 29-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Thoại

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Tấn Lãm

Bà Nguyễn Thị Mùa

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 29 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

**Võ Hoài V**, sinh năm 1982, tại: Bến Tre; nơi cư trú: Khu phố S, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: (không); trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn K và bà Đỗ Thị Hồng Đ; có vợ (đã ly hôn) và hai người con; tiền án, tiền sự: (không); cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 24/8/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Vũ Nhật B, sinh năm 2004; HKTT: Thôn A, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Nhật B: Ông Vũ Khắc D, sinh năm 1980 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1984 (là bố, mẹ đẻ của bị hại); trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn S, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; (vắng mặt).

2. Bà Phan Thị Hồng L, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 50, đường Nguyễn Thành H, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; (vắng mặt).

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

1. Ông Lữ Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

2. Ông Trần Quang T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/6/2021, sau khi uống rượu xong, Võ Hoài V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 43N2-5162 chở Nguyễn Phi S lưu thông trên đường liên xã theo hướng từ Thôn A, xã Đ đi thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập. Khi đến đoạn đường thuộc thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, V điều khiển xe lấn sang đường bên trái theo chiều đi của mình thì xảy ra tai nạn với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 93H1-XXX.XX (tại thời điểm xảy ra tai nạn thì xe không gắn biển kiểm soát) do Vũ Nhật B điều khiển đi đúng phần đường của mình theo hướng ngược lại. Hậu quả Vũ Nhật B tử vong tại chỗ, V và S bị thương tích, hai xe mô tô hư hỏng nặng.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra đã phối hợp Cảnh sát giao thông, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã tiến hành đo nồng độ cồn và khám nghiệm hiện trường, xác định:

Võ Hoài V có nồng độ cồn 0,545 mg/l khí thở.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng, được rải bê tông nhựa, mặt đường rộng 05m, không có vạch kẻ sơn, tầm nhìn không bị che khuất, bên phải đường hướng Thôn A đi ngã ba P có đèn chiếu sáng.

Hiện trường lấy trụ điện số 3 ở bên phải đường hướng Thôn A đi ngã ba P mép đường chuẩn là mép đường bên phải hướng Thôn A đi ngã ba P. Từ điểm mốc đo đến mép đường chuẩn là 07m.

Hiện trường được đánh số thứ tự: Số (1) là vết máu; số (2) là xe mô tô biển kiểm soát 43N-XXXX; số (3) là xe mô tô không gắn biển kiểm soát (93H1-XXX.XX; số (4) là vùng mảnh vỡ; số (5) là vết máu.

Số (1) vết máu kích thước 0m50 x 0m25, có màu đỏ, không rõ hình dạng, nằm ở bên phải đường hướng Thôn A đi ngã ba P. Từ tâm vết máu đo đến mép đường chuẩn là 02m, đo đến điểm mốc là 13m70, đo đến trục sau số (2) là 1m20.

Số (2) xe mô tô biển kiểm soát 43N2-5162 nằm ở bên trái đường Thôn A đi ngã ba P. Số (2) ngã nghiêng về bên phải, đầu số (2) hướng về ngã ba P, đuôi số (2) hướng về Thôn A. Từ trục trước số (2) đo đến mép đường chuẩn là 03m, đo đến trục sau số (3) là 0m50. Trục sau số (2) đo đến mép đường chuẩn là 3m18, đo đến trục trước số (3) là 0m92.

Số (3) xe mô tô không gắn biển kiểm soát (93H1-XXX.XX ngã nghiêng về bên trái. Đầu số (3) nằm ở bên phải đường hướng Thôn 19/5 đi ngã ba P, hướng về Thôn A. Đuôi số (3) nằm ở bên phải đường hướng Thôn A đi ngã ba P, hướng về ngã ba P. Trục trước số (3) đo đến mép đường chuẩn là 2m55, đo đến tâm số (4) là 0m80. Trục sau số (3) đo đến mép đường chuẩn là 3m25, đo đến tâm số (5) là 1m30.

Số (4) vùng mảnh vỡ kích thước 1m40 x 1m30, không rõ hình dạng, được tạo thành từ các mảnh nhựa của số (2) và số (3), nằm ở bên phải đường hướng Thôn A đi ngã ba P. Tâm số (4) đo đến mép đường chuẩn là 1m95, đo đến tâm số (5) là 1m80.

Số (5) vết máu kích thước 1m x 0m60, có màu đỏ, không rõ hình dạng, nằm ở bên phải đường hướng Thôn 19/5 đi ngã ba P. Từ tâm số (5) đo đến mép đường chuẩn là 1m70, đo đến điểm mốc là 15m95.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 43N2-XXXX; 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát; 01 file video tên 7042178824237991587.mp4 dung lượng 6,767kb, thời lượng 01 phút 14 giây; 01 file video tên A02-20210622201300.mp4, dung lượng 8,532kb, thời lượng 07 phút 32 giây.

Tại bản giám định pháp y số 210/2021/GĐPY ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Vũ Nhật B, sinh năm 2004 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ dẫn đến tử vong.

Tại kết luận giám định tài sản số 24 ngày 21/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, số khung 3710KY034172, số máy E32VE078821, biển kiểm soát 93H1-XXX.XX, mua tháng 01/2020 với giá 22.000.000 đồng, bị hư hỏng như sau: Phụộc trước bên phải bị cong vênh hư hỏng hoàn toàn, bánh xe trước bị hư hỏng hoàn toàn, vè chắn bùn bánh xe trước hư hỏng hoàn toàn có giá trị còn lại là 6.600.000 đồng.

Ngày 24/8/2021, Võ Hoài V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 21-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố Võ Hoài V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Hoài V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Điều 38; các điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoài V từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại về mai táng phí, tổn thất tinh thần và sửa chữa xe mô tô cho đại diện hợp pháp của bị hại là 118.000.000 đồng, đã bồi thường 82.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường số tiền còn lại.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã xử lý

trả lại xe mô tô cho bà Vũ Thị L (là mẹ của bị hại B), nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

01 xe mô tô biển kiểm soát 43N2-XXXX là của ông Lê Văn S, S cho V mượn làm phương tiện đi lại, S không yêu cầu V bồi thường và ủy quyền cho V nhận lại xe mô tô, nên đề nghị xem xét trả lại xe cho V.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Bị cáo Võ Hoài V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại B: Ông Vũ Khắc D và bà Vũ Thị L khai: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 82.000.000 đồng trên tổng số 118.000.000 đồng mà hai bên thỏa thuận. Nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại; xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn S khai (BL 142, 145, 146): Xe mô tô biển kiểm soát 43N2-XXXX là của ông S mua lại từ bà Phan Thị Hồng L. Năm 2020, ông S đến thị xã Phước Long đi làm và đem theo xe mô tô nêu trên. Tháng 01/2021, ông S về lại quê nên để lại xe mô tô cho V sử dụng. Ông S không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về xe và ủy quyền cho V nhận lại xe thay cho ông S.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Phan Thị Hồng L khai (bút lục 143, 144): Xe mô tô biển kiểm soát 43N2-XXXX bà L mua năm 2002, do bà L đứng tên trên giấy tờ đăng ký. Sau một thời gian sử dụng, bà L đã bán xe mô tô trên cho ông Lê Văn S ở Quảng Nam. Khi mua bán không làm giấy tờ gì và không làm thủ tục sang tên cho ông S.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Nguyên nhân tai nạn là do bị cáo Võ Hoài V điều khiển xe mô tô lấn sang làn đường bên trái theo hướng chiều đi của mình, không đi đúng phần đường gây tai nạn, vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ Việt Nam; lỗi thuộc về bị cáo V.

[4] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/6/2021, sau khi uống rượu xong, Võ Hoài V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 43N2-XXXX chở Nguyễn Phi S lưu thông trên đường liên xã theo hướng từ Thôn A, xã Đ đi thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập. Khi đến đoạn đường thuộc thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, V điều khiển xe lấn sang đường bên trái theo chiều đi của mình thì xảy ra tai nạn với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 93H1-XXX.XX do Vũ Nhật B điều khiển. Hậu quả Vũ Nhật B tử vong tại chỗ, V và S bị thương tích, hai xe mô tô hư hỏng nặng.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ cũng như an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì cẩu thả. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Khi gây tai nạn, bị cáo có nồng độ cồn 0,545 mg/l khí thở. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Tai nạn về giao thông nói chung và tai nạn về giao thông đường bộ nói riêng là hiểm họa đối với mọi người cũng như toàn xã hội. Một trong những nguyên nhân gây nhiều tai nạn giao thông đó là ý thức chấp hành pháp luật về giao thông của người tham gia giao thông. Bị cáo V điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông cũng do ý thức không chấp hành luật giao thông khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường bộ, gây tai nạn làm Vũ Nhật B chết, để lại bao nỗi đau mất mát cho gia đình mà không gì có thể bù đắp được.

[7] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, gây tai nạn làm chết một người. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng trật tự an toàn giao thông cũng như an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác và phòng ngừa chung.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo”. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo, nên xét không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự

cho bị cáo được hưởng án treo , ấn định thời gian thử thách và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt.

[10]Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo cơ bản phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự : Xét thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường 118.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại và đã bồi thường 82.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại. Vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 82.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12]Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã xử lý trả lại xe mô tô cho bà Vũ Thị Linh (là mẹ của bị hại B) là đúng, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

01 xe mô tô biển kiểm soát 43N2-XXXX là của ông Lê Văn S, S cho V mượn làm phương tiện đi lại, S không yêu cầu V bồi thường và ủy quyền cho V nhận lại xe mô tô, nên trả lại xe cho S do V được ủy quyền nhận.

[13]Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy của pháp luật.

Vi các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Hoài V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoài V 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án (29/4/2022) và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự ; các điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 82.000.000 đồng (Tám mươi hai triệu đồng).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 43N2-XXXX cho Lê Văn S do Võ Hoài V được ủy quyền nhận.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án (29/4/2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhân:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Hữu Thoại**